|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Kon Tum, ngày tháng năm* |

**BÁO CÁO**

|  |
| --- |
| **Tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh về các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ nhất**  **Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII** |

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII. |

Qua tổng hợp ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII tại kỳ họp thứ Nhất, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng cảm ơn các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đã nêu nhiều ý kiến tham gia tâm huyết, xác đáng, mang tính xây dựng về những kết quả đã đạt được cũng như hạn chế, khuyết điểm trong quá trình chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng đầu năm 2021. Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận, tiếp thu tối đa các ý kiến tham gia của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh để cập nhật vào nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh 6 tháng cuối năm 2021; đồng thời chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các địa phương có kế hoạch, giải pháp khắc phục những khuyết điểm, yếu kém đã chỉ ra trong báo cáo cũng như qua ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh *(chi tiết các nội dung tiếp thu, tại phụ lục kèm theo)*

Với khối lượng nội dung trình kỳ họp lần này khá lớn và thời gian gấp, Ủy ban nhân dân tỉnh xin chọn những vấn đề trọng tâm, nhiều đại biểu quan tâm để giải trình, báo cáo làm rõ thêm như sau:

**1. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021; dự thảo Nghị quyết nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2021**

***a) Các ý kiến UBND tỉnh tiếp thu:***

- Đối với các ý kiến tham gia của đại biểu về các nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 như: Quan tâm đến thu hút đầu tư; tìm đầu ra cho sản phẩm của địa phương; phát triển du lịch; triển khai trồng dược liệu, cây ăn quả và chăn nuôi; cần có quy hoạch cụ thể và những cây con có giá trị; xây dựng nông thôn mới; đào tạo nghề cho học sinh, giải quyết việc làm; khởi nghiệp cho thanh niên; có giải pháp đưa ứng dụng khoa học công nghệ vào trong sản xuất mạnh mẽ hơn; tổ chức tập huấn về kỹ thuật trồng, chăm sóc và điều trị các loại bệnh cho cây Sâm Ngọc Linh; giải pháp an sinh xã hội, phương án xử lý đất*;* có thêm giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu giảm thêm 2,4% trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thấp còi; có giải pháp cần chấn chỉnh thái độ phục vụ và nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh; quan tâm đến việc không gian mạng; kiểm tra, xử lý về các chốt trạm CSGT dọc các tuyến quốc lộ 14; vấn đề về ma túy… Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu tối đa ý kiến tham gia xác đáng của đại biểu để lãnh đạo, chỉ đạo trong tời gian tới.

- Đối với các ý kiến tham gia về chỉ tiêu kinh tế, xã hội 6 tháng cuối năm 2021, các chỉ tiêu trên đã được Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thông qua, sau khi Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo, điều hành phấn đấu đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu mà Tỉnh ủy đã đề ra.

***b) Các ý kiến UBND tỉnh báo cáo làm rõ:***

***- Đại biểu có ý kiến:*** Tỷ lệ giảm nghèo 4,16%. Cần đánh giá cụ thể tỷ lệ ở từng huyện.

***\* UBND tỉnh báo cáo như sau*:** Theo Kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum,UBND tỉnh đã giao chỉ tiêu giảm nghèo tối thiểu (*giảm ít nhất*) cho từng địa phương, cụ thể: Huyện Đăk Glei: 6,6%[[1]](#footnote-0) ; huyện Ngọc Hồi : 1,2%[[2]](#footnote-1) ; huyện Đắk Tô: 3,8%[[3]](#footnote-2); huyện Đăk Hà: 3,8 %[[4]](#footnote-3); huyện Sa Thầy: 6,6%[[5]](#footnote-4); huyện Kon Rẫy: 6,6%[[6]](#footnote-5); huyện Kon Plông: 8,0%[[7]](#footnote-6); huyện Tu Mơ Rông: 8,0%[[8]](#footnote-7); huyện Ia H’Drai: 8,0%[[9]](#footnote-8) và Thành phố Kon Tum: 1,2%[[10]](#footnote-9).

***- Đại biểu có ý kiến:*** Cần đánh giá phòng chống đuối nước cho trẻ em; đánh giá lại hiện trạng xây dựng các bể bơi.

***\* UBND tỉnh báo cáo như sau*:** Trong thời gian qua UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo phòng chống đuối nước trẻ em[[11]](#footnote-10); Theo thống kê[[12]](#footnote-11), giai đoạn 2016-2020 toàn tỉnh có 75 trẻ em đuối nước, số trẻ em đuối nước những năm gần đây giảm đáng kể[[13]](#footnote-12). Tiếp thu ý kiến của đại biểu, trong thời gian tới UBND tỉnh sẽ chỉ đạo đánh giá toàn diện và có giải pháp phù hợp nhằm phòng chống đuối nước cho trẻ em trên địa bàn tỉnh.

***- Đại biểu có ý kiến:*** Dự án KCN Sao Mai: Dự án thu hồi đất Quốc phòng triển khai rất lâu nhưng chưa hoàn thành. Đề nghị có phương án xử lý, triển khai dự án có hiệu quả, không để người dân lấn chiếm đất Quốc phòng.

***\* UBND tỉnh báo cáo làm rõ như sau:*** Ngày 03/9/2019, UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng dự án: Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai tại Quyết định số 393/QĐ-UBND *(điều chỉnh tại Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 12/3/2020)*, trong đó, tổng diện tích thực hiện dự án là khoảng 212,6 ha, tổng diện tích đất Quốc phòng trong khu vực thực hiện dự án là 78,76ha. Qua công tác thanh tra đã xác định có nhiều hộ dân đã canh tác tại khu vực Sao Mai trên diện tích từ những năm 1976, 1977, 1992, 1994... trước thời điểm Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch đất Quốc phòng khu vực này tại Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 13/6/1997. Đối với các hộ đang sử dụng đất Quốc phòng trong phạm vi thực hiện dự án, hiện nay, UBND tỉnh đang tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát, nghiên cứu kỹ về nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của các hộ, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, kế hoạch sử dụng đất tại khu vực..., để đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc khi thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Dự án[[14]](#footnote-13).

Tiếp thu ý kiến của đại biểu, UBND tỉnh sẽ xử lý công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng dự án Dự án Chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất để thực hiện quy hoạch Khu công nghiệp Sao Mai theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất của người dân. Quản lý chặt chẽ diện tích đất đã giải phóng mặt bằng, không để người dân lấn chiếm sử dụng.

***- Đại biểu có ý kiến:*** Giải trình, bổ sung để làm rõ hơn về giải pháp phòng chống dịch bệnh trên động vật.

***\* UBND tỉnh báo cáo làm rõ như sau*:** Trong thời gian qua, thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh. Để tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh trong điều kiện tình hình dịch bệnh Covid-19, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/6/01, trong đó yêu cầu các đơn vị địa phương Tổ chức tháng cao điểm (tháng 6-7 năm 2021) triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh trên động vật lấy phương châm “*Phòng bệnh là chính*”,*“chống dịch như chống giặc”*, *“04 tại chỗ: chỉ đạo tại chỗ, con người tại chỗ, phương tiện tại chỗ, vật tư tại chỗ“,* căn cứ diễn biến, tình hình dịch bệnh Covid-19, chủ động xây dựng các phương án tổ chức phòng, chống, khống chế dịch bệnh động vật. Kết quả tình hình dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh đã được kiểm soát, một số dịch bệnh như: Dịch tả lợn Châu Phi, Lở mồm long móng, Tụ huyết trùng trên trâu bò…. Đối với bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò, các địa phương đã tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh theo quy định *(hiện bình quân đã tiêm đạt tỷ lệ 15%, trong thời gian đến sẽ phấn đấu tiêm đạt tỷ lệ 80% theo quy định)*.

***- Đại biểu có ý kiến:*** Đánh giá rõ hơn vi phạm luật Lâm nghiệp, vì thực tế hiện nay nhiều vụ việc vi phạm nhưng trong báo cáo chưa đề cập. Thực tế cho thấy khi các cấp đảng ủy, chính quyền địa phương tổ chức chỉ đạo thực hiện quyết liệt thì tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp được hạn chế và ngược lại; đề nghị có giải pháp hiệu quả trong thời gian tới.

***\* UBND tỉnh báo cáo làm rõ như sau:*** Trong thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt đồng bộ nhiều giải pháp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đồng thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm và trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có liên quan. Qua đánh giá cho thấy công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh đã có thay đổi tích cực, bước đầu lập lại kỷ luật, kỷ cương; cấp ủy và chính quyền các cấp đã tích cực vào cuộc chỉ đạo quyết liệt hơn, công tác xử lý vi phạm và xử lý trách nhiệm đã được thực hiện nghiêm khắc, từ đó số vụ vi phạm Luật lâm nghiệp và khối lượng gỗ vi phạm có giảm nhiều so với cùng kỳ; công tác trồng rừng đã được tập trung thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm Luật lâm nghiệp vẫn còn diễn biến phức tạp; việc quản lý, bố trí sử dụng đất ở một số địa phương kém hiệu quả, dẫn đến tình trạng phá rừng để lấy đất sản xuất vẫn còn diễn ra;… Kết quả xử lý vi phạm như sau:

- Từ đầu năm 2021 đến nay, tổng số vụ vi phạm được phát hiện trên toàn tỉnh là 122 vụ; khối lượng vi phạm 292,5 m3 gỗ quy tròn các loại; diện tích thiệt hại 54,7 ha. So với cùng kỳ năm 2020, số vụ vi phạm giảm 103 vụ (45,8%); khối lượng gỗ vi phạm giảm 440,3 m3 gỗ (60%); diện tích thiệt hại tăng 15,3 ha (39%)[[15]](#footnote-14).

- Tổng số vụ vi phạm đã xử lý: 129 vụ (*có 50 vụ từ năm trước chuyển* sang); xử lý hành chính: 98 vụ, khởi tố vụ án: 14 vụ, xử lý khác: 17 vụ*.* Kết quả truy tố, xét xử: Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tòa án nhân dân các cấp đã đưa ra xét xử 13 vụ, tuyên phạt 56 bị cáo với tổng mức án 142 năm 9 tháng tù giam và 69 tháng tù cho hưởng án treo cho các bị cáo.

Tiếp thu ý kiến đại biểu, trong thời gian tới UBND tỉnh tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng nhằm lập lại kỷ luật, kỷ cương; trong đó có một số giải pháp chính như: (1) Triển khai các chính sách an sinh xã hội, cải thiện đời sống của người dân; (2) Nghiên cứu xác định các phương hướng phát triển kinh tế rừng phù hợp với đặc điểm của từng vùng, từng địa phương; (3) Bàn giao toàn bộ diện tích rừng do UBND cấp xã đang quản lý; (4) Trang bị công cụ hỗ trợ đủ mạnh cho lực lượng bảo vệ rừng để tuần tra, truy quét và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, kết hợp gắn với công tác tuyên truyền kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng; (5) Tập trung các nguồn lực phát triển rừng gắn với phát triển sinh kế cho người dân; (6) Xử lý nghiêm trách nhiệm các tập thể, cá nhân có liên quan khi để xảy ra vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn quản lý; thường xuyên rà soát, luân chuyển cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ rừng, nhất là đối với cán bộ quản lý nhưng không hiệu quả;…

***- Đại biểu có ý kiến:*** Việc thực hiện chỉ tiêu trồng rừng còn nhiều khó khăn vì chưa xác định được diện tích lấn chiếm. Đề nghị có giải pháp cụ thể về nội dung này;

***\* UBND tỉnh báo cáo làm rõ như sau:***  Hiện nay diện tích rừng và đất lâm nghiệp do UBND cấp xã đang quản lý trên địa bàn tỉnh là 221.771 ha; trong đó có rừng 97.807,6 ha và chưa có rừng 123.963,4 ha. Đối với diện tích đất chưa có rừng đang được các huyện, thành phố xây dựng Phương án quản lý, sử dụng cụ thể như: khoanh nuôi phục hồi rừng, trồng rừng, bố trí đất sản xuất... Do đó, về cơ bản đảm bảo diện tích để phát triển rừng.

Năm 2021 là năm đầu tiên triển khai mục tiêu trồng 15.000 ha rừng theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh đề ra; đến nay các đơn vị, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh đã đăng ký được 4.073 ha *(đạt 135% so với mục tiêu)* và đã cơ bản hoàn thành công tác chuẩn bị *(cây giống, phân, phát dọn thực bì, chuẩn bị mặt bằng…)* để trồng rừng vào thời điểm thích hợp. Ngoài ra, để đảm bảo diện tích rừng trồng được sinh trưởng tốt, UBND tỉnh đã chỉ đạo các huyện, thành phố, Chi cục Kiểm lâm, các đơn vị chủ rừng cử cán bộ chuyên môn xuống hiện trường để hướng dẫn người dân trồng rừng đảm theo đúng quy trình, kỹ thuật và chăm sóc tốt sau trồng đảm bảo thành rừng.

Tiếp thu ý kiến của đại biểu, UBND tỉnh sẽ tiếp tục theo dõi, chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu trồng rừng đã đề ra. Riêng về kế hoạch trồng rừng năm 2022, tiếp thu ý kiến của đại biểu, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai, hoàn thành các thủ tục đầu tư trong quý IV năm 2021 hoặc đầu năm 2022 để kịp thời triển khai công tác trồng rừng trong mùa mưa năm 2022.

***- Đại biểu có ý kiến:*** Diện tích trồng sâm Ngọc Linh mới 387 ha liệu có đạt không. Cơ quan chịu trách nhiệm đối với hiện tượng sâm giả trên thị trường, việc bán các sản phẩm Sâm Ngọc Linh tràn lan trên mạng.

***\* UBND tỉnh báo cáo làm rõ như sau:***  Qua theo dõi và đánh giá, tình hình phát triển Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, nhất là về nguồn cung ứng giống Sâm Ngọc Linh đảm bảo chất lượng và công tác kiểm tra, xử lý tình trạng gian lận thương mại trên thị trường. Để giải quyết vấn đề này, UBND tỉnh đã rà soát lại toàn bộ diện tích Sâm Ngọc Linh hiện có trên địa bàn tỉnh và thông tin kết quả ban đầu như sau:

- Tổng diện tích đã trồng trên địa bàn 2 huyện Tu Mơ Rông và Đăk Glei là **907,24** ha với tổng số 21,575 triệu cây. Năm 2021 số lượng cây giống đã gieo ươm khoảng 2,465 triệu cây (*trong đó người dân khoảng 135.000 cây, doanh nghiệp 2,230 triệu cây*). Dự báo năm 2022 và các năm tiếp theo, mỗi năm sản xuất được 6,205 triệu cây giống, có thể trồng được trên 500 ha/năm, trong đó: huyện Đăk Glei 413.705 cây, huyện Tu Mơ Rông 5,8 triệu cây.

Để đạt chỉ tiêu về phát triển Sâm Ngọc Linh và ngăn chặn tình trạng buôn bán Sâm giả trên thị trường, UBND tỉnh sẽ báo cáo Tỉnh ủy xem xét cho ý kiến trước khi thực hiện theo hướng như sau:

- Hàng năm, các tổ chức, cá nhân trồng Sâm Ngọc Linh trên địa bàn tỉnh sẽ báo cáo và đăng ký với UBND cấp huyện, trên cơ sở đó sẽ kiểm tra cụ thể và công bố rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng các tổ chức, cá nhân có sản xuất Sâm Ngọc Linh đảm bảo chất lượng để các tổ chức cá nhân khác có nhu cầu về Sâm và trồng Sâm liên hệ trực tiếp không qua trung gian.

- Sở Khoa học và Công nghệ cấp chỉ dẫn địa lý "Sâm Ngọc Linh Kon Tum" đối với sản phẩm sâm Ngọc Linh củ cho các tổ chức, cá nhân, tổ hợp tác đã được kiểm tra, sau khi có kết quả xác nhận thực tế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**2. Đối với dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung trang thiết bị Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum**

***- Đại biểu có ý kiến:*** Đề nghị xem lại sự cần thiết đầu tư các hạng mục tại dự án, nhất là xây mới các Block nhà tại Trường Cao đẳng Cộng đồng.

***\* UBND tỉnh có ý kiến như sau:*** Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, qua rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tập trung đầu tư sửa chữa các hạng mục đã xuống cấp và mua sắm một số trang thiết bị cấp thiết cho trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum.

Trong giai đoạn 2021-2025 không đầu tư xây dựng mới 2 Block nhà tại Trụ sở chính tổ 2, Phường Ngô Mây và các hạng mục xây mới khác có liên quan([[16]](#footnote-15)). Tổng mức đầu tư của dự án sau khi không đầu tư xây dựng mới các Block nhà và các hạng mục có liên quan còn khoảng **110 tỷ đồng** (*điều chỉnh giảm từ khoảng 162 tỷ đồng xuống còn khoảng 110 tỷ đồng*); trong đó, số vốn đã được dự kiến bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 69/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh là 75 tỷ đồng; đối với số vốn còn lại khoảng 25 tỷ đồng, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành chức năng tham mưu cân đối từ các nguồn vốn hợp pháp khác để trình cấp thẩm quyền phân bổ đầu tư trong giai đoạn 2021-2025; trường hợp chưa cân đối được trong giai đoạn 2021-2025 sẽ tiếp tục đầu tư hoàn thành trong giai đoạn 2026-2030 theo đúng quy định.

**3. Đối với Tờ trình dự thảo Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum từ bệnh viện hạng II lên bệnh viện hạng I quy mô 750 giường (Giai đoạn 2)**

***- Đại biểu có ý kiến:*** Đề nghị cần có giải pháp để đầu tư trang thiết bị và đào tạo đội ngũ nhân lực phục vụ việc đưa vào khai thác, sử dụng sau khi đầu tư cơ sở vật chất tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh từ bệnh viện hạng II lên bệnh viện hạng I quy mô 750 giường (Giai đoạn 2) nhằm đảm bảo phát huy hiệu quả đầu tư dự án.

***\* UBND tỉnh có ý kiến như sau:*** Việc đầu tư Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum từ bệnh viện hạng II lên bệnh viện hạng I quy mô 750 giường là mục tiêu quan trọng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đưa vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 56/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020. Để chủ động về chuẩn bị các điều kiện về trang thiết bị và nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu khi nâng cấp bệnh viện từ hạng II lên hạng I; ngay từ năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành "*Đề án Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum đạt các tiêu chí cơ bản của bệnh viện hạng I vào năm 2020*"([[17]](#footnote-16)); trong đó đầu tư trang thiết bị y tế và đào tào nguồn nhân lực là 02 nội chính của Đề án. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo ngành Y tế và các ngành liên quan tâm, đẩy mạnh hơn nữa công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết để có thể đưa vào vận hành ngay cơ sở vật chất đầu tư từ dự án Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum từ bệnh viện hạng II lên bệnh viện hạng I quy mô 750 giường (Giai đoạn 2), phát huy hiệu quả đầu tư của dự án và đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của người dân trên địa bàn tỉnh.

**4. Các ý kiến về 3 đề án ngành giáo dục**

**\* *UBND tỉnh báo cáo như sau*:** Các ý kiến của đại biểu liên quan đến khả năng cân đối vốn đầu tư đã được UBND tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ tại Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 30/6/2021. Tiếp thu ý kiến của đại biểu đối với các vấn đề về phân kỳ đầu tư vào ưu tiên đầu tư; nâng cao chất lượng toàn diện trong giao dục, chế độ chính sách đối với đối tượng 0 - 3 tuổi, dạy tiếng việt cho các cháu mầm non; các giải pháp phải về đầu tư cơ sở vật chất của các điểm trường; phương án xử lý các điểm trường dôi dư, giáo viên không đạt chuẩn… UBND tỉnh tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các Đề án sau khi được HĐND tỉnh thông qua các Nghị quyết.

**5. Các ý kiến khác**:

***- Đại bểu có ý kiến:***Đề nghị sớm nghiên cứu, tham mưu HĐND tỉnh sửa đổi Nghị quyết 36/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh phù hợp với tình hình thực tế ở cơ sở.

***\* UBND tỉnh báo có ý kiến như sau:*** UBND tỉnh đã chỉ đạo khảo sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết và trình Thường trực HĐND tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 36/2020/NQ-HĐND *(dự kiến trình kỳ họp thứ Nhất, HĐND tỉnh)*. Tuy nhiên, đây là nội dung quan trọng cần có thêm thời gian thảo luận kỹ lưỡng và trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến; do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã báo cáo Thường trực HĐND tỉnh cho rút khỏi chương trình kỳ họp thứ Nhất và được Thường trực HĐND tỉnh thống nhất Tại Thông báo số 34/TB-HĐND ngày 23/6/2021.

Tiếp thu ý kiến của đại biểu, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành khẩn trương hoàn thiện và chuẩn bị chu đáo nội dung và sớm trình HĐND tỉnh xem xét tại kỳ họp gần nhất để giải quyết các vướng mắc, bất cập hiện nay.

***- Đại biểu có ý kiến:*** Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt quy chế phối hợp với Tòa án nhằm tạo điều kiện thuận lợi để Tòa án nhân dân hai cấp thực hiện ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị được giao, nhất là việc cung cấp các thông tin liên quan đến tài sản, đất đai, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức, cá nhân liên quan đến vụ án khi có yêu cầu của Tòa án. Xem xét hỗ trợ một phần kinh phí hợp lý để Tòa án nhân dân hai cấp phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, nhất là kinh phí phục vụ công tác xét xử lưu động khi Tòa án có đề nghị.

***\**** Tiếp thu ý kiến của đại biểu, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương phối hợp với Tòa án thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, cung cấp thông tin... và hỗ trợ kinh phí phục vụ nhiệm vụ chính trị theo đề nghị của đại biểu.

- ***Đại biểu có ý kiến:*** Đề nghị UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện tốt công tác cung cấp thông tin về tài sản để thi hành án; phối hợp, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong việc tổ chức thi hành án, nhất là đối với việc liên quan đến lĩnh vực tín dụng, ngân hàng.

***\**** Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác cung cấp thông tin về tài sản và phối hợp giải quyết các khó khăn vướng mắc theo các nội dung đề nghị của đại biểu.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ nhất xem xét./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh (b/c);  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;  - Các Ban của HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Văn phòng HĐND và Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Lưu: VT, KTTH, TTT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Ngọc Sâm** |

1. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 6,07%. [↑](#footnote-ref-0)
2. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,67%. [↑](#footnote-ref-1)
3. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 2,44%. [↑](#footnote-ref-2)
4. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,89%. [↑](#footnote-ref-3)
5. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 4,75%. [↑](#footnote-ref-4)
6. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 7,70%. [↑](#footnote-ref-5)
7. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 8,28%. [↑](#footnote-ref-6)
8. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 9,50%. [↑](#footnote-ref-7)
9. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 18,93%. [↑](#footnote-ref-8)
10. Năm 2020 tỷ lệ hộ nghèo giảm 1,26%. [↑](#footnote-ref-9)
11. **(1)** Kế hoạch số 961/KH-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2016 về triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2016-2020; **(2)** Văn bản số 446/UBND-KGVX ngày 19 tháng 2 năm 2020 về việc tăng cường công tác phòng, chống đuối nước cho trẻ em; **(3)** Kế hoạch số 2362/KH-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2020 về triển khai công tác phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em; thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh Kon Tum, giai đoạn 2020 -2025; (4) Văn bản số 3536/UBND-KGVX ngày 21/9/2020 về tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm bảo vệ trẻ em; phòng, chống tai nạn, thương tích và phòng, chống đuối nước trẻ em; (5) Văn bản số 1264/UBND-KTTH ngày 20/4/2021 về việc triển khai thực hiện kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 169-TB/TU ngày 13-4-2021; (6)Văn bản sô 1342/UBND-KGVX ngày 28/4/2021 V/v tăng cường các biện pháp phòng, chống đuối nước, xâm hại trẻ em… [↑](#footnote-ref-10)
12. Báo cáo số 99/BC-UBNd gnafy 24/4/2021 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020 [↑](#footnote-ref-11)
13. Cụ thể: Năm 2016: 06 em; năm 2017: 14 em; năm 2018: 29 em; năm 2019: 16 em và năm 2020: 10 em. [↑](#footnote-ref-12)
14. Thông báo số 1897/TB-VP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh [↑](#footnote-ref-13)
15. Các vụ vi phạm xảy ra chủ yếu ở lâm phần của các Công ty TNHH MTV lâm nghiệp (chiếm 28 %) và Ủy ban nhân dân cấp xã Các vụ vi phạm xảy ra tập trung nhiều nhất ở huyện: Kon Plông là 40 vụ, chiếm 32,7 % tổng số vụ vi phạm toàn tỉnh. Hành vi vi phạm xảy ra nhiều nhất là Phá rừng trái pháp luật: 50 vụ, chiếm 41 % tổng số vụ vi phạm trên toàn tỉnh, tập trung chủ yếu ở các huyện: Tu Mơ Rông, Kon Plông, Sa Thầy, Đăk Hà. [↑](#footnote-ref-14)
16. (): Không đầu tư xây dựng mới: Xây dựng mới 2 Block nhà làm việc, giảng đường, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, thư viện quy mô 7 tầng, phòng nghiên cứu - ứng dụng công nghệ sinh học, môi trường, mỗi Block có diện tích khoảng 4.900m2 tại Trụ sở chính (Tổ 2 - Phường Ngô Mây). Đầu tư xây dựng mới 1 Block phòng học, phòng thực hành, phòng thí nghiệm 4 tầng tại Khoa Nông - Lâm - Thủy sản và Khu thực nghiệm (Tổ 10 - Phường Duy Tân), diện tích khoảng 1.800m2. Xây dựng Khu thực nghiệm nuôi, trồng thủy sản khoảng 1500m2 tại Khoa Nông - Lâm - Thủy sản và Khu thực nghiệm (Tổ 10 - Phường Duy Tân). Xây dựng mới 1 Block Thư viện 2 tầng, diện tích khoảng 600m2 tại Khoa Kỹ thuật - Công nghệ và các trung tâm. Nhà màng công nghệ cao đạt chuẩn trồng cây giống nuôi cây mô. [↑](#footnote-ref-15)
17. () Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án và Quyết định số 960/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung của Quyết định số 809/QĐ-UBND ngày 21tháng 8 năm 2017của Ủy ban nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-16)